

Một ít sù' liệu nước nhà rải quí báu vào khoảng cận đại

TÔI CÔNG NÓI LỊCH-SỬ

Gần vài tháng nay, như có cái sức mạnh thiêng-liêng xáo động thế nào, khiến cho chúng tôi hồi tâm lại mà nghĩ đến một vấn đề, ham chuộng chuyện ngoài, bỗng nảy ra một luồng phong trào « kể chuyện lịch sử », nhất là đoạn lịch sử vào khoảng cận đại mà mấy mươi năm nay không ai nhắc đến, hay không dám nhắc đến.

Ái có đọc các báo gần đây, tôi cũng thấy nói chuyện Đệ-Tham, Phan-dinh-Phùng, vua Hàm-Nghị, nói chuyện Nguyễn-văn-Tường, Tôn-thất-Thuyết v v, đưa nhau cùng kể. Một đám tộc thoạt nay đối với lịch sử, cảm tình rất lạ lẫm, một là vì không có sách vở, hai là vì chỉ có ký hẩu. Nay nhờ các báo lưu tâm sưu tập tài liệu, công hiến cho bà con gây ra cái không khí « ham đọc lịch sử nước nhà », đều ý ai cũng nhận là có ích.

Riêng về phần tôi, là một nhà học giả rất ham mê chuyện lịch sử nước nhà. Về lịch sử cận đại, 50 năm lại đây, trước kia tôi có sưu tập được ít tài liệu. Nhưng trải qua khoảng học giới thay đổi, mình lại đi vắng, nên thất lạc hết nhiều, sau tìm lại được một vài phần trong 10 phần, tra nửa chỉ là sách chép trong báo cũ mà thôi, rất lấy làm tiếc. Hiện còn đâu gì có chứng thực tự mình nhận là đích xác, gia công khảo cứu thêm, cũng lần lượt dâng lên tờ báo này để công hiến cho bà con. Ai là bạn quen Tiếng - Dân, cũng nhận là Tiếng-Dân hay nói chuyện lịch sử.

Người ham lịch sử, đương tìm tài liệu lịch sử, cơ khát khao trong não đương nóng sủ, bỗng dưng gặp mấy trận mưa bão, làm

cho cơn khát kia thế được khá nhiều, khoái thích biết là bao nhiêu!

Đứng trước cái biên lịch sử, nhiều lớp sóng nổi lên như sóng, mình có một vài ngón nghề, muốn đem ra hàn vào lớp sóng ấy, song thậm thà thậm thụt rồi lại ngừng, có ý dễ chờ xem bạn đồng nghiệp có ai thuật rõ những điều mà mình đã nghe thấy đó thì mình không cần phải thuật nữa. Nhưng chờ mãi mà chưa thấy nói đến, Nay ngọn triều lịch sử lại toan hạ lớp, tôi tự nghĩ cái của mà mình nhận là của báu, lại không phải vật báu riêng của mình mà vật báu chung của lịch sử dân tộc, anh em trong bạn đồng nghiệp đã giúp cho đọc giả nhiều tài liệu quý hóa, (nhất là chuyện Ba - Đình, ở Ngô - báo, và báo thụy Nguyễn-văn-Tường ở báo Tráng An), mình có chút ít, há lại giấu làm vật gia bảo riêng sao? Vì lẽ nói trên, tôi xin lần lược kể mấy chuyện:

- 1) Bức thư ông Hoàng-cai-Khai gửi cho ông Phan-dinh-Phùng;
- 2) Bức thư trả lời của ông Phan-dinh-Phùng;
- 3) Bức thư của thân sĩ dân chúng Bắc-bà đưa lên quan Nguyễn soái xin trị tội Tôn-thất-Thuyết và Nguyễn-văn-Tường;
- 4) Bức thư của ông Nguyễn-hữu-Đo gửi cho Nguyễn soái xin trị Nguyễn-văn-Tường sau lúc Tôn-thất-Thuyết đã phó vua đi trốn;
- 5) Bức thư của ông Nguyễn-hữu-Đo gửi cho Giám-mục Phan;
- 6) Thân oan cho ông Trần-tiến-Thành.
- 7) Chân tướng gian quyết của Nguyễn-văn-Tường.

Huỳnh - Thúc - Kháng dịch thuật

Một điều mà chúng ta nên để ý là tài liệu về cận đại, phần nhiều « bằng theo sách tây », sách người Pháp viết, ghi chép được rõ ràng; song rõ được một bên chính mà thôi, còn bên đối diện là việc bên nước ta, thì đứng bên nói bên kia mà trông sáng hơn nài bên này, tựa-trong không khỏi có chỗ sai lầm. Còn bên « ta », có chăng trong sử quán chỉ chép riêng việc trong một họ một nhà mà ở trong còn có lối ký hẩu. Ngoài ra đã sử truyền văn lại nhiều điều thất thiệt, nếu không tham hiệp tài liệu và có não phân đoán, không khỏi sai với thực sự. Những bức thư cũng tài liệu mà tôi sử thuật dưới đây, kể trong biên sử kia thiệt không thấm vào đâu, song đáng gọi là ngọc châu sót trong biển cả kia vậy.

BỨC THƯ CỦA ÔNG HOÀNG-CAI-KHAI GỬI CHO ÔNG PHAN-DINH-PHÙNG CÙNG BỨC THƯ TRẢ LỜI CỦA ÔNG PHAN-DINH-PHÙNG

Hai bức thư này tôi được đọc năm Bình-thảo, triều Thành-thái năm thứ 8 (1896), là sau một năm ông Phan-dinh-Phùng đã chết và hội Cần-Vương ở Nghệ-Tĩnh đã tan. Lúc ấy hai bức thư này như công truyền trong bạn sĩ phu, nhiều người sao được, chính tôi cũng sao vào tập văn, xem như những bài cò văn khác. Sau ít lời bàn sao hai bức thư ấy cũng theo văn cò nghiệp cùng sách Khương-Lương mà tán lạc. Tôi mò lại trong nhà thì 10

phần chỉ còn được 6, 7, lần nay có ý muốn công bố trên tờ báo, song nghĩ rằng hai bức thư quan hệ trên lịch sử mà sai suyển một câu một chữ cũng là điều không tốt, nên lần tìm tìm hỏi mà chỉ thấy ai có.

Năm ngoái, một bữa tôi về nhà quê, vào thăm một bạn họ họ, nói chuyện văn chương cận đại, tôi có đọc đến hai bức thư kia vài đoạn cho ông nghe, thì ông liền soạn đưa ra một tập văn sao, bìa nài là như này là quyển bộ đời Gia-Long, trong chép cả thi, phú, kinh nghĩa, lễ, đối, đủ thứ, mà lại xen có hai bức thư nói trên!

Quên sách như một người bạn lành (亡書久似良朋), mà bất nhiên được gặp một cách tình tình, khoái thích không còn chỗ nói. Tôi đọc qua vài đoạn không khỏi « gương bề lại lành », liền sao lại cẩn thận, say đắng nguyên văn chữ Hán và dịch ra chữ quốc ngữ để hiến cho đọc giả xem:

北新報時載。武康大學士。奉川貴高。敬拜書啟子。全邑。元。進士。禮兄。為足下。

雅正。與足下別。蓋十七更矣。世局桑滄。盛衰南北。趨向各異。夢想非遙。同位舊遊。情何如也。足下學事以來。義氣忠肝。在人耳目。吾向謂貴官誠道。其頃且而雅重之。可知血氣尊親之念。異地同情。亦但在氣之知己也。

夫以京城有事之日。聯輿播遷。足下毅然應命。當此國難。勢會如此。雲云不可。近來事狀如何。天下事可為與不可為。

雖見諸報。而能言之。況足下位中人。豈見不及此。亦既足下之意。亦曰行吾志。焉可。能者人。不能者天。但知許國一身死而後已。所以長往不返。不察其志也。

伊見鄰國近狀。殊覺痛心。欲以過見。目達高明。仲既府。又。筆而嘆者。屢矣。料此。雖石心。非吾詞所能。況。殊。而。隔心隔。伊之言。未必達於足下之。縱達足下之。未必入足下之耳。使令故人笑我愚也。

茲者全權大臣。書來。先以吾州事。商。勸。使人。致。書。足下。遠人。因不以身家為念。亦當教此方民。大臣此言。不出于他。而出于僕者。誠以僕與足下有鄉閭之念。僕其置之。誠。歟。

夫以貴大臣萬里遠來。數。詳。以吾民為念。況吾輩生長是邦。兄弟宗族所在。一旦忽。百年之後。其謂我何。

夫為上為德。為下為民。忠於君者。必以愛民為念。未有不恤中民而而為忠君者也。足下向來所為。忠則忠矣。獨念吾民。罹此。之。之。之。夫豈但吾。而已耶。借曰。為天下不顧家可也。其如一州之家何。想亦仁人君子所不樂為也。

伊退而思之。不覺慨然。此語也可以。請。於大方矣。

雖然。天下事勢如何。騎虎欲下。何等難。使僕無以自信。亦不敢輕率立言。以貽。於故人。茲者全權大臣。與僕情分有素。住京。使。又。公。使。僕。情。意。交。乎。即如。陳。使。僕。以。州。里。之。親。戚。千。里。遠。役。或。擬。安。置。僕。相。與。為。之。保。全。幸。得。獲。濟。又。如。諸。兄。一。出。僕。即。引。見。奉。大。臣。以。為。貴。禮。待。之。又。電。使。日。遣。先。使。防。護。威。何。等。寬。容。可。

如此。此心。千里。有。同。風。也。足下。倘。不。以。僕。言。為。何。濟。焉。無。謂。則。決。不。聽。故。人。以。不。智。之。名。也。唐。突。左。右。慎。高。明。是。也。山。林。幸。信。專。待。復。音。餘。不。勝。禱。

DỊCH:

Báo-ty Kinh-lực-sư, Võ - hiền đại-học-sĩ, Thái-suyển Hoàng-cai-Khai đưa bài thơ tri vụ đồng lập Đình nguyên (tên sĩ Phan Hayah ông tác hạ nhĩ chính).

« Tôi cũng tác hạ (1) hiệt nhân đã 17 năm nay, cuộc đời bề dẫu, đường chia nam bắc, xu hướng dần khác, mộng tưởng không xa, nhớ lại cảnh cũ, viết báo là tình, 1 (Hoàng-với Phan là người đồng lập).

« Tác hạ từ khởi nghĩa đến nay, nghĩa khí trung can, rõ rệt trước tai mắt mọi người. Tôi thường công các quý quan Pháp kể chuyện, thấy đều than khen và tỏ ý kính trọng; biết rằng tấm lòng huyết khí tôn thần, đều người khác xử mà vẫn đồng một tình, không chỉ trong bạn thanh khi biết nhau.

« Và chẳng, đương lúc kinh thành thất thủ, nguy cấp, háng chạy, tôi hạ hăm hồ xóng mình ra tòng nghĩa. Đứng trước sự thế đảo điên, mà làm như thế, ai dám bảo là không phải. Gần đây sự trạng thế nào, việc thiên hạ có thể làm được hay không làm được, đều cho kẻ thấy là biết gần, còn hiểu được ngay, hướng tác hạ là người tảo kiệt há lại không thấy chỗ đó.

(Còn nữa)

(1) Là hạ thư này đầu từ đời Chiến-quốc, đang ở xướng người có ý lập kinh, nhưng không quá năm như sách « tác hạ », người đời hơn hay ngang nhau, đáng gọi nhau nghe rất nhẽ. Tiếng ta, chưa có chữ gì thay nài từ để nguyên.

(2) Những câu cấp chữ tiếng và ở trong đầu ngoặc là lời của dịch giả.

BÁ-TƯỚC MÔNG-THẾ-TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP-QUỐC LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT

Tác-giả: Alexandre Dumas

Dịch-giả: Nam-Son

— Được, con cứ đi, chớ cho vợ con cũng được khỏe mạnh nhé!

Kha-dông-Thuộc nói:
— Vợ bạn! Ông nói vợ bạn!

Đặng-Thế trả lời:
— Chưa; nhưng chắc cũng sẽ là...

— Thế thì bạn không nên trì hoãn lễ cưới.

— Sao vậy?

— Vì nàng Mai-thiết-Thanh là một cô gái đẹp quá; cái đẹp thì tất có nhiều người ve; thế như là nàng Mai này, bạn trai tìm cách ve nàng kể cũng đến trên chục là lì.

Đặng-Thế mỉm cười, cái mỉm cười lộ vẻ ái ngại, và nói:

— Thiết sao?

Kha-dông-Thuộc:

— Thiết, và có nhiều chỗ cũng xứng đáng lắm, nhưng chẳng ngại gì; bạn sắp lên chức cai tàu, không ai phụ bạn đâu mà sợ!

Đặng-Thế vừa cười, cái cười tỏ rằng chàng lo ngại hung lắm, vừa nói:

— Như thế thì nếu tôi không được lên chức cai tàu...

Kha-dông-Thuộc là:

— Hề! Hề!

Đặng-Thế tiếp:

— Tôi đối với dân bà và riêng đối với Mai-thiết-Thanh, có lòng rất buồn anh, và tôi tin quyết rằng tôi có lên chức cai tàu hay không, nàng cũng vẫn ở với tôi một lòng.

Kha-dông-Thuộc nói:

— Càng hay! càng hay! khi người ta sắp cưới vợ, mà có được tin như vậy thì hay lắm... nhưng, Đặng-Thế này, bạn phải đến tin cho nàng biết bạn đã về và về với mối hy vọng lên chức cai tàu, ngay đi, gấp đi.

— Vâng, thì tôi xin đi.

Đặng-Thế nói đoạn, đứng dậy ôm ông bác sinh chàng mà hôn, và làm đến chào Kha-dông-Thuộc, rồi bước ra.

Kha-dông-Thuộc ở rón lại một hồi, rồi chào ông lão Đặng-Thế, ra đứng thẳng, đi theo Đặng-Lai đứng đứng chờ anh ta tại góc

đường Senac (Xo-át). Đặng-Lai vừa thấy Kha-dông-Thuộc thì hỏi ngay:

— Có gặp nó không?

Kha-dông-Thuộc trả lời:

— Có lắm.

— Nó có nói chuyện nó hy vọng làm cai tàu với bạn không?

— Nó nói như nó đã lên chức cai tàu rồi kia!

— Nó nói quá ư!

— Tưởng như ông Mô-Ren đã hứa với nó rồi mà.

— Nền nó vui thích lắm, phải không?

— Nó tự đắc đến đầu lên, nó đã hứa giúp cho tôi việc này việc khác như nó là một người có danh vọng cao lắm; nó lại đưa bạc cho tôi mượn như nó là một ông chủ ngân hàng vậy.

— Bạn từ chối cả chứ?

— Có nhien, tuy tôi có thể nhận, vì trước kia tôi có cho nó vay. Nhưng bây giờ Đặng-Lai không cần đến ai nữa, nó sẽ làm cai tàu hay mai mà!

— À, nó chưa phải là cai tàu đâu!

— Phải làm thế nào cho nó đứng bườn đến chức cai tàu, không thế thì nó lên mặt, không ai chịu nổi.

— Nếu chúng ta muốn thì nó cứ giữ lấy địa vị của nó mãi chớ khó chi, mà không biết chừng lại còn trượt xuống nữa kia.

— Bạn nói sao?

— Không, tôi chỉ nói với tôi mà thôi. À, nó cũng vẫn còn thương người con gái Cát-tân kia chứ?

— Nó thương chết thương sống, có khi nào mà rời ra được, hiện nó đi thăm bên ấy; nhưng hoặc tôi lầm, hoặc nó sẽ bị thất vọng về mặt ấy.

— Sao? bạn hãy nói lại nghe thử.

— Nói làm gì?

— Quan hệ lắm đấy. Bạn không ra Đặng-Thế, phải không?

— Tôi không bao giờ ra được những kẻ bay lăm phách.

— Vậy thì bạn hãy nói rõ cho tôi nghe những điều bạn biết về người con gái Cát-tân kia đi.

— Tôi không biết rõ được điều gì, song cứ theo như mắt tôi thấy, thì tôi đoán chắc rằng ông cai tàu tương lai của em sẽ không được như ý về mặt này.

— Bạn thấy những gì nói lại nghe thử nào!

— Tôi thấy lần nào nàng Mai-thiết-Thanh đi phố, cũng có một cậu thanh-niên Cát-tân lẻo đẻo theo một bên. Cậu này người to lớn, mặt đen, da đỏ. Nàng Mai gọi cậu là anh, anh em chớ bác thì phải.

— Thật sao? và bạn có chắc rằng cậu ấy ve nàng?

— Tôi chỉ đoán thôi: một người con trai hai mươi một tuổi lẻo đẻo theo bên một người con gái mười bảy tuổi, nếu không phải để ve theo thì để làm cái có gì cả?

— Bạn nói Đặng-Thế hiện đi thăm bên nhà Cát-tân phải không?

— Nó vừa đi trước tôi đó.

— Vậy thì chúng ta hãy đi về phía ấy, ghé vào quán Réserve (Rê-đê) uống rượu mà chờ tin nhé!

— Ai sẽ đem tin tới cho ta?

— Ta đứng ngoài đường, chỉ nhìn mặt Đặng-Thế, thì đủ biết sự thể ra thế nào, chớ cần gì người đem tin.

— Ừ, đi, nhưng bạn phải trả tiền rượu, nghe không?

— Chớ sao!

Rồi hai người với vàng giắc nhau

đi đến chỗ đã định. Đến nơi, bảo lấy ra một chai rượu và hai cái cốc.

Chỗ quán là lão Bàng-Phi vừa mới thấy Đặng-Thế đi ngang qua, chưa đầy mười phút đồng hồ.

Biết chắc rằng Đặng-Thế còn ở nhà Cát-tân, nên hai người ra nhau ngồi dưới gốc đại thụ trước quán mà chờ.

Ấy là vào ngày đầu mùa xuân, trên cây chim hót líu lo, nghe rất êm tai.

III

Người Cát-Tân

Đặng-Lai và Kha-dông-Thuộc ngồi uống rượu, mắt nhìn trời mà tai thì lắng nghe. Cách chỗ họ ngồi đó độ

trăm bước, có một cái gò trơ trọi, không cây cối gì cả, một phần vì nắng quá to, lại một phần vì gió bắc quá mạnh. Đó là làng Cát-tân.

Một ngày nọ, có một toán người bị

mất đi từ Tây-bạc-nha đến miêng đất đỏ ra ngoài biển mà hiện ngày nay họ còn ở đó. Người ta không

biết thiết ra họ ở đâu mà đến, và họ nói một thứ tiếng không hiểu là

nghe gì. Một người trong số người cầm đầu biết nghe tiếng Provence

(Đô-rô-văng) xin thành phố Mar-

seille (Mát-xây) miêng đất đỏ kham

kia để dựng nhà cửa mà ở. Thành phố Marseille (Mát-xây) bằng lòng

cho. Thế rồi, ba tháng sau, chúng

quanh mười hai hay mười lăm chiếc

thuyền đưa họ đến đó, thấy nổi lên

một cái làng.

Làng ấy cách kiến trúc kỳ quái

mà xinh đẹp. Hiện con cháu toàn

người hi mặt kia còn đương ở. Họ

nói tiếng của cha ông họ. Tình tình

phong tục ở nước họ họ làm sao thì

họ giữ y như thế. Đã trôi ba bốn

thế kỷ nay, họ vẫn ở riêng một nơi

như một bầy chim biển, mà không

động chạm gì với nhân dân Marseille

(Mát-xây); trái lại trong làng ấy

nhau, chớ không lấy người ngoài.

Độc-giả hãy gắng theo chúng tôi

trên con đường độc-chiết ở làng

ấy và chúng chúng tôi vào một cái

nhà ở đây xem.

Một thiếu nữ tóc đen, mắt sáng,

đứng dựa vào vách tường, dang tay,

— cái tay dẹt dài làm sao! — giết mấy

nhành cây, làm cho bóng hoa rơi

xuống đất; cánh tay nàng dẹt trần

đến cái, da có hơi thâm nhưng đều

đẹp, chưa từng đến đến mạnh mẽ,

lại mang đôi mắt tím đỏ viền xanh,

càng thêm vẻ đẹp.

Cách chỗ nàng đứng vài ba bước,

một chàng thanh niên chừng hai

mười, năm hai tuổi, ngồi trên cái

ghế dài, hai tay vịn vào mặt cái bàn

đẽ lên rêu.

Chàng thanh niên này nhìn nàng

một cách như vừa lo ngại vừa giận

đứt và nói:

— Này, em Mai-thiết-Thanh, sắp

đến ngày lễ Phê-sinh, ngày ấy là

ngày làm lễ cưới, được không em?

Thiếu nữ trả lời:

— Anh Phi-Nhân, em đã trả lời

với anh cũng có đến trăm lần rồi;

họa chẳng anh nghịch với anh mới

còn hỏi em câu ấy nữa!

— Anh xin em trả lời cho một lần

nữa; em trả lời cho một lần nữa,

anh mới tin được. Em hãy nói lần

thứ một trăm rằng em không thương

anh, tuy mẹ em thương; em hãy cho

anh biết rằng em không hề gì đến

cái hạnh phúc của anh; cái sống, cái

chết của anh không cao hơn sự sống

ráo. Trời ơi trời ơi! Mai-thiết-Thanh

em ơi! mười năm to tướng cũng em

không tin sao, mà nay sao nhiều hy vọng đến đến đến cái cái hy vọng đó là cuộc đời của sự sống của anh, em à!

— Anh Phi-Nhân, nào em có khuyên anh nên ôm mối hy vọng đó đâu. Anh trách em thật không đáng. Em thường nói với anh:

« Em thương anh như anh ruột em; và xin anh đừng có to tướng chuyện gì khác hơn tình anh em đó, vì trái tim của em, em đã khấn cho một người khác rồi ». Có phải em thường nói với anh như thế không, anh Phi-Nhân?

— Phải, anh nhớ lắm, nhưng Mai-thiết-Thanh em ơi! em quên rằng điều luật buộc người Cát-tân chúng ta chỉ được lấy nhau làm vợ chồng thôi sao? Điều luật đó không thể trái được em à!

— Anh Phi-Nhân, anh lắm, đó không phải là điều luật, chỉ là tập quán thôi; và xin anh đừng vi phạm cái tập quán ấy làm cái lý về phần được cho anh: Anh đã đến tuổi đi lính, cái tự do của anh

chưa biết còn đến ngày nào; rày hoặc mai anh sẽ bị gọi vào quân đội. Anh vào quân đội rồi, thì thân em, nghĩa là thân một đứa con

gái không nên, mà cớ lại nghèo nàn, chỉ có một tập tục tranh giành họ sự, với một vài tấm lưới nữa lạnh nữa

rách, gia tài của em em để lại cho mẹ em, mẹ em để lại cho em, em em nó sẽ ra thế nào? Mẹ em từ trước đến nay là một năm; trong một năm

ấy, anh có biết không? em chỉ nhớ lòng từ thiện của công chúng mà sống. Đôi khi anh đã làm như em có thể giúp ích cho anh; đã như thế

đề cho được cùng em đi các. Anh Phi-Nhân, em không nói gì là vì anh là con ông bác em, là vì chúng ta sống chung với nhau đến nay, và

thứ nhất là vì em biết từ từ thì là làm nhục lòng anh quá. Nhưng em

biết lắm, con cá này em đem bán lấy tiền mua gạo để đợi cưới, em biết là chỉ nhờ lòng từ thiện mà

thôi. (Sĩ tiếp)